

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2024/HS-ST

Ngày: 23/01/2024

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Khánh

Thẩm phán: Ông Nguyễn Thiện Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tôn Thọ Nuôi

Bà Lê Phan Ngọc Rỹ

Bà Kiều Thị Kim Dung

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Bé Lin – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 92/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn S; **Giới tính:** Nam; **Tên gọi khác:** Không; **Sinh ngày:** 23/5/2003, tại tỉnh Long An; **Nơi thường trú:** Ấp A, xã Q, huyện T, tỉnh Long An. **Dân tộc:** Kinh; **Quốc tịch:** Việt Nam; **Tôn giáo:** Không **Nghề nghiệp:** Không; **Trình độ học vấn:** 09/12; **Cha:** Nguyễn Văn K, sinh năm: 1967 (sống); **Mẹ:** Dương Thị H, sinh năm: 1975 (sống); **Vợ, con:** Không; **Tiền án:** Không; **Tiền sự:** Ngày 30/9/2022, Công an thành phố T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 4.000.000 đồng về hành vi “Mang theo trong người các loại vũ khí thô sơ (mã tấu) nhằm mục đích cố ý gây thương tích cho người khác”, đã nộp

phạt ngày 14/10/2022. Bị cáo Nguyễn Văn S bị tạm giam từ 09/12/2022 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh L, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo S:* Trần Văn C, Văn phòng luật sư Trần Văn C thuộc Đoàn Luật sư tỉnh L (có mặt)

2. Họ và tên: Lê Hồng P; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 26/5/2004, tại tỉnh Tiền Giang; Nơi thường trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Cha: Lê Hồng L, sinh năm: 1985 (sống); Mẹ: Huỳnh Thị Mộng C1, sinh năm: 1986 (sống); Vợ, con: C2 sống như vợ chồng với Trần Thị Như B, sinh năm 2004, không đăng ký kết hôn và hiện nay B đã đi khỏi địa phương; Tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân: Ngày 06/10/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Tân An tuyên 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; Bị cáo Lê Hồng P bị tạm giam từ 09/12/2022 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh L, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo P:* Lê Ngân G, Văn phòng luật sư Lê Phạm thuộc Đoàn Luật sư tỉnh L (có mặt)

3. Họ và tên: Huỳnh M; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 09/6/2003, tại tỉnh Long An; Nơi thường trú: Ấp C, xã V, huyện T, tỉnh Long An; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 03/12; Cha: Huỳnh Văn C3, sinh năm: 1978 (sống); Mẹ: Trương Kim S1, sinh năm: 1981 (sống); Vợ, con: Không. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo Huỳnh M bị tạm giam từ 09/12/2022 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh L, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo M:* Nguyễn Văn M1, Văn phòng luật sư Nguyễn Văn M1 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh L (có mặt)

4. Họ và tên: Sỳ Dậu Tạt; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 05/9/2003, tại tỉnh Đồng Nai; Nơi thường trú: 381 Tổ G, khu phố H, thị trấn Đ, tỉnh Đồng Nai; Dân tộc: Hoa; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 08/12; Cha: Sỳ C, sinh năm: 1972 (sống); Mẹ: Phạm Thị Ánh Đ, sinh năm: 1974 (sống); Vợ, con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 30/9/2022, Công an thành phố T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng hành vi “Tham gia tụ tập nhiều người ở nơi công cộng gây mất trật tự công cộng”, đã nộp phạt ngày 12/10/2022; Bị cáo Sỳ Dậu Tạt bị tạm giam từ 09/12/2022 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh L, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo T*: Danh Nguyên, Công ty L1 (có mặt).
- *Bị hại*: Lại Văn T1, sinh năm 1996; địa chỉ: Ấp B, xã H, thành phố T, tỉnh Long An (có mặt).
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:
 1. Bà Nguyễn Huỳnh Phương T2, sinh năm 2003; địa chỉ: Số B quốc lộ F, phường F, thành phố T, tỉnh Long An. (có mặt).
 2. Ông Lý Văn B1, sinh năm 2003; địa chỉ: Số E H, phường B, thành phố T, tỉnh Long An. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 20 phút ngày 30/11/2022 tại quán Ố, địa chỉ số D N, Phường D, thành phố T, tỉnh Long An gồm có Nguyễn Văn S, Lê Hồng P, Huỳnh M, Sỳ D T đang ngồi nhậu cùng một số người bạn thì nhìn thấy Lại Văn T1, Lý Văn B1, Võ Văn P1 và Trần Thuận T3 cũng đang nhậu bàn kế bên. S cho rằng B1 “nhìn đều” nên S rủ P đánh Bị lúc đó M và T đều nghe. S, P, M qua bàn của B1, S đánh mạnh ly bia vào đầu của B1 và lấy từ túi quần ra 01 con dao bấm màu đen dài khoảng 23cm, cầm trên tay chỉ về nhóm của B1 chửi thề. Bị, T1 bỏ chạy ra đường T. Lúc đó, S, P, M truy đuổi theo, khi ra đến đường T thì S kêu cả nhóm quay lại để lấy xe mô tô đuổi theo. Khi S quay lại quán Ố thì được Sỳ Dậu T sử dụng xe mô tô chở để truy đuổi T1, Bị. P quay lại quán Ố C4 thì thấy bạn tên Bắp E (không rõ họ tên địa chỉ) đang chạy xe mô tô ngang qua nên kêu lại, nhờ chở chạy theo xe của S. Mảng điều khiển xe mô tô chạy một mình để truy đuổi theo T1, Bị. Khi gần đến hẻm C T thì P xuống xe của bạn để qua xe của T. Lúc này, xe của S, M cũng chạy đến. P kêu T chạy vào hẻm C T để tìm Bị, T1, vì trước đó P nhìn thấy B1, T1 chạy vào hẻm. Khi đến cuối hẻm, nhóm của S không tìm được T1, Bị. Phát nhìn thấy thửa đất trống có nhiều bụi rậm nên nghĩ là nơi B1 và T1 lẫn trốn nên nói “chắc nó trốn trong đây nè”. P và S xuống xe, T dùng đèn xe chiếu vào bụi rậm để cho S, P tìm T1, B1. Sang hô to “mày đâu tao tới rồi nè” rồi đi về phía bụi rậm gần đó và nhìn thấy T1 nên liền hô to “nó đây nè” để cả nhóm cùng biết. Khi vừa thấy T1 thì S và T1 đối mặt nhau, T1 trong tư thế ngồi xổm người, hai tay T1 che phía trước mặt. S cầm dao bấm bằng tay phải, mũi dao hướng về phía trước, đâm từ phải qua trái nhiều nhát trúng vào hai tay, sườn và lưng của T1. Vừa đâm S vừa hô to “đâm chết mày

nè”. P nghe thấy, liền lấy từ túi quần ra 01 con dao bấm dài khoảng 22cm bằng kim loại màu đen bấm bật lưỡi dao bật ra, cầm dao trong tay phải chạy vào đứng đối diện với T1; P cầm dao đâm từ phải qua trái khoảng 06-07 nhát trúng vào sườn, tay và chân của T1. M chạy vào nhặt lấy 01 cái thùng tưới cây bằng kim loại bằng thiết (thân thùng hình trụ tròn có chiều dài 24cm, đường kính đáy dài 23cm, tay cầm bằng gỗ thân tròn đường kính 3,5cm, dài 23cm; vòi tròn bằng kim loại dài 40cm). M cầm thùng tưới cây đánh nhiều cái hướng từ trên xuống trúng vào đầu và lưng của T1. Sau đó, P kêu S, M dừng tay với mục đích kêu T1 chỉ nơi Bị đang trốn. Khi M không đánh nữa thì P tiếp tục cầm dao đâm 01 nhát trúng vào mông phải của T1. Mảng tiếp tục dùng thùng tưới cây đánh định T1 thì P kêu dừng tay. P hỏi T1 “thằng áo đen (Bị) đâu, không chỉ tao đâm mày nữa” thì T1 trả lời “nó ngoài đây nè anh”. Phát kêu T1 dẫn đến nơi Bị đang trốn. T1 đứng dậy thì P dùng dao đâm 01 nhát trúng vào vùng bả vai trái, 01 nhát cái trúng vào mông phải của T1. T1 đi bộ hướng ra đầu hẻm C T. Khi đi được một đoạn, thấy người T1 chảy nhiều máu nên P và S kêu cả nhóm đi về. Hung khí sử dụng để đâm T1 thì S và P mang về cất giữ.

Sau khi gây án, do biết vợ của P là Trần Thị Như B, sinh ngày 16/02/2004 sống như vợ chồng, chưa đăng ký kết hôn, dự định về quê làm căn cước công dân để chuẩn bị đi sinh và làm khai sinh cho con nên bàn với cả nhóm đi theo nhằm mục đích trốn tại nhà của B, địa chỉ ấp Đ, xã T, huyện T, Kiên Giang. Ngay đêm đó, P nói với B về quê làm căn cước và dẫn các bạn cùng về chơi cho vui. Đến ngày 08/12/2022, các đối tượng bị lực lượng Công an phát hiện mời làm việc.

Tại bản Cáo trạng số 89/CT-VKSLA-P2 ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Long An để xét xử các bị cáo Nguyễn Văn S, Lê Hồng P, Huỳnh M và Sỳ Dậ T4 đã phạm vào tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

Các bị cáo Nguyễn Văn S, Lê Hồng P, Huỳnh M và Sỳ D Tạt thừa nhận thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng truy tố và xác định bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An truy tố về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan. Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự các bị cáo S, P, M, T4 đã tác động gia đình bồi thường mỗi bị cáo là 25.000.000 đồng. Hiện nay, T1 đã nhận được 100.000.000 đồng nên tại phiên tòa không yêu cầu gì thêm. Về trách nhiệm hình sự, T1 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Huỳnh Phương T2 xác định không biết hành vi phạm tội của các bị cáo. Do T2 là người yêu của S được S rủ về quê B chơi nên đi cùng mà không biết mục đích của nhóm S đi trốn.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm luận tội:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra thể hiện trong hồ sơ vụ án như: Bản kết luận giám định pháp y về thương tích; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Bản ảnh hiện trường;... có đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng các các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường, khắc phục một phần hậu quả; có hoàn cảnh khó khăn là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn S, Lê Hồng P, Huỳnh M và Sỳ D Tạt phạm tội “Giết người”. Đề nghị:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 07 đến 09 năm tù.

Xử phạt bị cáo Lê Hồng P từ 07 đến 09 năm tù.

Xử phạt bị cáo Huỳnh M từ 05 đến 06 năm tù.

Xử phạt bị cáo Sỳ D Tạt từ 04 đến 05 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy vật chứng gây án và tài sản không giá trị sử dụng của các bị cáo.

Người bào chữa cho các bị cáo trình bày: Các luật sư thống nhất với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Các bị cáo có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tác động gia đình bồi thường để khắc phục một phần hậu quả cho gia đình bị hại; bị hại bị thương tích 27% thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nên đề nghị áp dụng Điều 54 và Điều 57 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo xin lỗi gia đình bị hại và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lý Văn B1, tuy nhiên, B1 đã được triệu tập hợp lệ và trước đó đã có lời khai ở Cơ quan điều tra, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt người này.

[3] Về nội dung: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người người làm chứng và liên quan trong quá trình điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án như: Bản kết luận giám định pháp y về thương tích, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Bản ảnh hiện trường và những chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được, có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 01 giờ 20 phút ngày 30/11/2022 cho rằng Lý Văn B1 “nhìn đều” trong lúc 02 nhóm đang nhậu tại quán Ố, địa chỉ số D N, Phường D, TP T, tỉnh Long An nên nhóm của Nguyễn Văn S, Lê Hồng P, Huỳnh M, Sỳ D T4 dùng xe mô tô đuổi theo Lại Văn T1, Lý Văn B1 để đánh. Khi đến cuối hẻm đường T, T4 dùng đèn xe chiếu vào bụi rậm để cho S, P tìm T1, B1. Khi vừa thấy T1 thì S cầm dao đâm nhiều nhát trúng vào hai tay, sườn và lưng của T1; P cầm dao đâm khoảng 06 đến 07 nhát trúng vào sườn, tay và chân của T1; M cầm 01 cái thùng tưới cây đánh vào đầu và lưng của T1. Sau đó, tất cả ngừng đâm, P kêu T1 dẫn đến nơi Bị đang trốn. T1 đứng dậy thì P dùng dao đâm 01 nhát trúng vào vùng bả vai trái, 01 nhát cái trúng vào mông phải của T1. T1 đi bộ được một đoạn thì có biểu hiện choáng, thấy người T1 chảy nhiều máu nên P và S kêu cả nhóm bỏ mặt T1 đi về.

[4] Hành vi của S, P, M, T4 là đồng phạm giản đơn, cùng nhau thực hiện đến cùng hành vi giết người nhưng không có sự phân công rõ ràng. Việc T4 rọi đèn xe cho S, P dùng hung khí nguy hiểm đâm nhiều nhát liên tiếp và M dùng thùng kim loại đánh vào đầu của T1 nhiều cái một cách hung hãn, quyết liệt và tấn công vào vùng trọng yếu của bị hại có khả năng tước đoạt tính mạng của T1. Kết luận giám định đã xác định với thương tích như trên nếu không cấp cứu kịp thời sẽ dẫn đến tử vong. Vì vậy, bị hại T1 không chết mà chỉ bị thương tích 27% là ngoài ý muốn của S, P, M, T4. Do đó các bị can phạm tội “giết người” thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt nên Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An truy tố các bị cáo về tội “Giết người” theo quy định khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo.

[5] Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sống của con người, các bị cáo cũng thừa biết quyền sống là quyền cơ bản nhất của con người nhưng bị cáo dù không mâu thuẫn trước với T1, B1 nhưng từ việc cho rằng Bị nhìn đều nên cả nhóm đã sử dụng dao là hung khí nguy hiểm đâm bị hại, bị hại bỏ chạy nhưng các bị cáo vẫn dùng mô tô truy cùng đuổi tận để tìm chém bị hại, hậu quả làm bị hại bị thương tích 27% với thương tích như trên nếu không cấp cứu kịp thời sẽ dẫn đến tử vong chứng tỏ các bị cáo xem thường pháp luật, xem thường tính mạng của người khác. Hành vi của các bị cáo chỉ do Bị nhìn sang bàn nhậu của các bị cáo mà các bị cáo hung hăng, dùng vũ lực giải quyết bằng cách đâm, chém người khác một cách vô cớ thể hiện việc bản chất côn đồ, xem thường pháp luật. Do đó, cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An truy tố các bị cáo S, P, M về tội “Giết

người” với tình tiết định khung là “có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo thực hiện và hậu quả của hành vi mà các bị cáo gây ra nên cần áp dụng hình phạt thỏa đáng, buộc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét vai trò từng bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Đối với S, P là người khởi xướng và trực tiếp thực hiện hành vi chém bị hại một cách quyết liệt nên S và P phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn M và T4.

Đối với M là người cầm thùng tưới cây đánh vào đầu, lưng bị hại cũng thể hiện sự giúp sức tích cực tuy không là nguyên nhân chính dẫn đến thương tích của bị hại nhưng vai trò đồng phạm nên cũng cần có hình phạt thỏa đáng. Tạt điều khiển xe mô tô rọi đèn cho các đồng phạm khác tìm và chém bị hại là vai trò thứ yếu nhưng T4 có tiền sự về hành vi gây rối trật tự công cộng vào năm 2022 nên cũng phải có mức hình phạt nghiêm khắc để giáo dục và răn đe.

Bị cáo P đang chấp hành hình phạt 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo của Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2021/HSST ngày 06/10/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An nên cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự chuyển để buộc bị cáo chấp hành hình phạt 01 năm 03 tháng tù và áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự để buộc bị cáo P chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo P đang chấp hành hình phạt 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo của Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2021/HSST ngày 06/10/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An. Nhưng thời điểm xét xử của bản án trên, bị cáo P là người chưa thành niên nên không xem xét là tiền án để áp dụng tình tiết tăng nặng cho bị cáo P.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả; các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần về hình phạt cho các bị cáo. Bị hại không chết mà chỉ bị thương tích 27% nên hành vi của các bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt quy định tại Điều 15 Bộ luật Hình sự nên cần được áp dụng Điều 57 và

khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử phạt các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị cáo bị truy tố và đưa ra xét xử như đề nghị của Kiểm sát viên và người bào chữa là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lại Văn T1 yêu cầu các bị cáo Nguyễn Văn S, Lê Hồng P, Huỳnh M, Sỳ D Tạt liên đới bồi thường 100.000.000 đồng, các bị cáo đồng ý. Mỗi bị cáo đã tác động gia đình bồi thường 25.000.000 đồng. Hiện nay, T1 đã nhận được 100.000.000 đồng của bị cáo S, P, M, T4 và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Tịch thu hiệu huy hung khí gây án là 02 con dao và các tài sản của các bị cáo nhưng không còn giá trị sử dụng do Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An quản lý.

[9] Riêng xe mô tô do M điều khiển chạy theo tìm bị hại là M mượn của bạn, không phải xe của M; xe mô tô do T4 điều khiển chở S, P và dùng để rọi đèn xe là xe mượn, không phải xe của Sỳ Dậ Tạt cho nên Cơ quan Điều tra không tiến hành thu giữ là có căn cứ.

[10] Đối với hành vi của Trần Thị Như B và Nguyễn Huỳnh Phương T2 cùng các bị cáo đi xuống nhà B nhưng B và T2 không biết hành vi phạm tội của các bị cáo, không bàn bạc và không biết mục đích bỏ trốn của các bị cáo nên Cơ quan điều tra Công an tỉnh L không khởi tố B và T2 về hành vi che giấu tội phạm là có căn cứ.

[11] Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn S** phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; ; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 57; Điều 58 và khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn S 09 (chín)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 12 năm 2022.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 57, Điều 58 và khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Lê Hồng P 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù.**

Áp dụng khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo P phải chấp hành hình phạt **01 (một) năm 03 (ba) tháng tù** của Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2021/HSST ngày 06/10/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An. Áp Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo P chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **09 (chín) năm 09 (chín) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 12 năm 2022.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 57; Điều 58 và khoản 2 Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Huỳnh M 05 (năm) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 12 năm 2022.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 57; Điều 58 và khoản 2 Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Sỳ Dật Tật 05 (năm) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 12 năm 2022.

Căn cứ Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam các bị cáo Nguyễn Văn S, Lê Hồng P, Huỳnh M, Sỳ D Tật 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để bảo đảm cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- 01 con dao bấm màu đen bằng kim loại, dài 23cm (lưỡi dao dài 10cm, cán dao dài 13cm), trên lưỡi dao có chữ BROWNING, thân dao có chữ MADE IN USA.

- 01 con dao bấm dài khoảng 22cm bằng kim loại màu đen (lưỡi dài 10cm, cán dài 12cm).

- 01 cái thùng tưới cây bằng kim loại (thiết); thân thùng hình trụ tròn có chiều dài 24cm, đường kính đáy dài 23cm.

- 01 tay cầm bằng gỗ thân tròn đường kính 3,5cm, dài 23cm.

- 01 vôi tròn bằng kim loại dài 40cm.

- 01 áo sơmi sọc caro dài tay màu đỏ và 01 quần sọt Jean màu đen của Nguyễn Văn S.

- 01 áo sơmi dài tay màu xám và 01 quần sọt Jean màu đen của Lê Hồng P.

- 01 áo khoát dài tay bằng vải màu xám có hình mặt cười màu vàng ở giữa, phía trước áo và 01 mũ lưỡi trai màu đen của Huỳnh M.

- 01 áo sơmi dài tay màu trắng, 01 quần Jean dài màu đen của Sỳ Dậu T4.

Các vật chứng trên do Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 11 năm 2023.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc mỗi bị cáo Nguyễn Văn S, Lê Hồng P, Huỳnh M, Sỳ D Tật phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử sơ thẩm công khai. Các bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- CQĐT Công an tỉnh Long An;
- Cục THADS tỉnh Long An;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Khánh